TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2026/QĐST-VDS	*Đà Nẵng, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: bà Nguyễn Thị Nhân.

- Thư ký phiên họp: bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, Đà Nẵng tham gia phiên họp: ông Ngô Thương Tín – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 24/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 06/2026/QĐST - VDS ngày 12 tháng 3 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: bà Nguyễn Thị Phương N, sinh năm: 1984; CCCD số 049184016959; địa chỉ: thôn H, xã P, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người bị yêu cầu: ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1977; CCCD: không có; quê quán: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam cũ; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn Đ, xã Đ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Bùi Thị M, sinh năm 1948; CCCD số 040148001193; địa chỉ thôn Đ, xã Đ, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo ủy quyền của bà M là bà Nguyễn Thị Phương N (Văn bản ủy quyền ngày 12/9/2025).

- Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1972; CCCD số 049072001089; địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 1986; CCCD số 049186004005; địa chỉ: K Đ, T, H, Thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời khai trong quá trình giải quyết, người yêu cầu - bà Nguyễn Thị Phương N trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn S có mối quan hệ chị em cùng mẹ là bà Bùi Thị M (sinh năm 1948) và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1937 (đã chết). Ông Nguyễn Văn S sinh ra, lớn lên sống cùng gia đình tại thôn Đ, xã Đ, thành phố Đà Nẵng (thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam cũ). Trước năm 2006, ông S thường xuyên bỏ nhà đi nhưng gia đình

đã đi kiếm về được. Đến năm 2006, ông S bỏ nhà đi mà không nói gì với gia đình bà và kể từ đó cho đến nay ông S không liên lạc gì với gia đình, không một lần về quê. Gia đình bà đã tìm kiếm ông S khắp nơi, trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có thông tin gì của ông S. Hiện nay bà và gia đình không biết ông S ở đâu và làm gì. Vì vậy, bà có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng tuyên bố ông Nguyễn Văn S mất tích.

Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng đã thụ lý vụ việc và ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 02/2025/QĐ - TA ngày 24 tháng 10 năm 2025 đối với ông Nguyễn Văn S. Bà Nguyễn Thị Phương N đã làm các thủ tục đăng tin trên B1 ba số báo liên tiếp 25566, 25567, 25568 vào các ngày 12, 13, 14 tháng 11 năm 2025; nhắn tin qua Trung tâm Q (V) Đ vào lúc 17 giờ 45 phút các ngày 12, 13, 14 tháng 11 năm 2025 và đăng tin trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng ngày 24/10/2025. Kể từ ngày đăng báo và nhắn tin cho đến nay ông Nguyễn Văn S không về và không liên lạc với gia đình bà N cũng như chính quyền địa phương. Do đó, hiện tại ông S đang sinh sống ở đâu, làm gì bà N và chính quyền địa phương không biết.

Trước đó, Công an xã Đ và Ban N1, xã Đ, Thành phố Đà Nẵng đã xác nhận: Nhân khẩu Nguyễn Văn S (sinh năm 1977) hiện không có mặt tại địa phương, Công an xã Đ đã thực hiện xóa đăng ký cư trú theo quy định.

Tại biên bản xác minh của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng ngày 09/3/2026 tại Công an xã Đ cho kết quả: Hiện nay trên địa bàn thôn Đ, xã Đ, Thành phố Đà Nẵng không có công dân Nguyễn Văn S, sinh năm 1977 sinh sống trên địa bàn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Mỹ K có đơn trình bày: Từ năm 2006 đến nay, ông Nguyễn Văn S vắng mặt tại địa phương, gia đình đã cố gắn tìm kiếm nhưng không có tin tức. Ông A và bà Kim đồng T1 về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn S mất tích. Bà Bùi Thị M ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Phương N trong việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn S mất tích.

Tại phiên họp, bà Nguyễn Thị Phương N vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn S mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:

Về tố tụng: Đây là quan hệ pháp luật yêu cầu tuyên bố một người mất tích; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người bị yêu cầu là ông Nguyễn Văn S có nơi cư trú cuối cùng là thôn Đ, xã Đ, thành phố Đà Nẵng (thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam cũ), do đó, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11- Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp: Thẩm phán, Thư ký phiên họp và Hội đồng tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng; Người yêu cầu đã thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Người liên quan có đơn xin giải quyết vắng mặt nên đề nghị tiếp tục giải quyết.

Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Hội đồng phiên họp áp dụng khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 387 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Phương N, tuyên bố ông Nguyễn Văn S mất tích.

Về lệ phí sơ thẩm: người yêu cầu phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Phương N, xác định quan hệ pháp luật của việc dân sự là "Tuyên bố một người mất tích"; ông Nguyễn Văn S có nơi cư trú trước khi biệt tích là thôn Đ, xã Đ, thành phố Đà Nẵng, do đó, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Người liên quan ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Mỹ K có đơn xin giải quyết vắng mặt nên quyết định tiếp tục phiên họp theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng D sư.

[2] Về giải quyết yêu cầu của đương sự: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu ngày 07/10/2025 và B tự khai ngày 24/11/2025 của bà Nguyễn Thị Phương N, xác nhận: ông Nguyễn Văn S sinh ra, lớn lên tại thôn Đ, xã Đ, thành phố Đà Nẵng (thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam cũ). Đến năm 2006, ông S bỏ nhà đi mà không nói gì với gia đình và kể từ đó cho đến nay ông S không liên lạc gì với gia đình, không một lần về quê. Gia đình đã tìm kiếm ông S khắp nơi, trên các phương tiện thông tin đại chúng như: đăng tin trên B1 ba số báo liên tiếp 25566, 25567, 25568 vào các ngày 12, 13, 14 tháng 11 năm 2025; nhắn tin qua Trung tâm Q (V) Đ vào lúc 17 giờ 45 phút các ngày 12, 13, 14 tháng 11 năm 2025 và đăng tin trên cổng thông tin điện từ Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng ngày 24/10/2025 nhưng cho đến nay vẫn không có kết quả. Như vậy, ông Nguyễn Văn S đã biệt tích hơn 02 năm liền kể từ ngày có tin tức cuối cùng là năm 2006. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 387; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự: chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Phương N về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn S mất tích.

[3] Về lệ phí sơ thẩm việc dân sự: bà Nguyễn Thị Phương N phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 387; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Phương N, tuyên bố: ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1977; quê quán: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam cũ; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn Đ, xã Đ, thành phố Đà Nẵng mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Phương N phải chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ

vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự theo biên lai thu số 0003002 ngày 07/10/2025 bà N đã nộp tại Thi hành án dân sự Thành phố Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị Phương N đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định sơ thẩm, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11;
- Chi cục THADS khu vực 11;
- UBND xã Đại Lộc;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Nhân